HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 291/2020/NQ-HĐND	*Kiên Giang, ngày 02 tháng 01 năm 2020*

SỞ TƯ PHÁP KIÊN GIANG
ĐẾN Số: 049
Ngày: 10/01/2020
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

NGHỊ QUYẾT

Về Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và Danh mục dự án phải điều chỉnh, hủy bỏ thực hiện trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 250/TTr-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và Danh mục dự án phải điều chỉnh, hủy bỏ thực hiện trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 136/BC-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến củaĐại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai

Tổng số 54 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 229,64 ha, diện tích cần thu hồi đất là 224,79 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa là 18,17 ha, đất rừng phòng hộ là 18,64 ha; đất khác là 187,98 ha.

1. Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai, đồng thời có sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Luật Đất đai: Tổng số 18 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 174,78 ha, diện tích cần thu hồi đất là 173,33 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa là 18,17 ha, đất rừng phòng hộ là 18,64 ha, đất khác là 136,52 ha, cụ thể như sau:

a) Dự án xây dựng quảng trường: Tổng số 01 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 5,54 ha, diện tích cần thu hồi đất là 5,54 ha, trong đó có sử dụng đất trồng lúa là 1,5 ha, đất khác là 4,04 ha.

b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực: Tổng số 11 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 72,98 ha, diện tích cần thu hồi đất là 71,53 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa là 12,12 ha, đất rừng phòng hộ là 1,94 ha, đất khác là 57,47 ha.

c) Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng: Tổng số 05 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 6,26 ha, diện tích cần thu hồi đất là 6,26 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa là 4,55 ha, đất rừng phòng hộ là 1,70 ha, đất khác là 0,01 ha.

d) Dự án xây dựng khu đô thị mới: Tổng số 01 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 90,0 ha, diện tích cần thu hồi đất là 90,0 ha, trong đó có sử dụng: Đất rừng phòng hộ là 15,0 ha, đất khác là 75,0 ha.

2. Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai nhưng không có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ: Tổng số 36 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 54,86 ha, diện tích cần thu hồi đất là 51,46 ha, cụ thể như sau:

a) Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình sự nghiệp công cấp địa phương: Tổng số 08 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 3,15 ha, diện tích cần thu hồi đất là 2,96 ha.

b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: Tổng số 25 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 51,38 ha, diện tích cần thu hồi đất là 48,17 ha.

c) Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư: Tổng số 03 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 0,33 ha, diện tích cần thu hồi đất là 0,33 ha.

(Chi tiết tại Mục 1, Phụ lục 1 kèm theo).

Điều 2. Thông qua Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Luật Đất đai nhưng không thuộc trường hợp cần thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai

Tổng số 16 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 73,29 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa là 13,40 ha, đất rừng phòng hộ là 50,86 ha *(Chi tiết tại Mục 1, Phụ lục 2 kèm theo).*

Điều 3. Thông qua Danh mục dự án phải điều chỉnh từ năm 2017 sang năm 2020 và Danh mục dự án phải hủy bỏ

1. Dự án cần thu hồi đất năm 2017 điều chỉnh sang năm 2020: Tổng số dự án điều chỉnh 37 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 69,08 ha, diện tích cần thu hồi đất là 69,08 ha, trong đó: đất trồng lúa là 31,0 ha, đất rừng phòng hộ là 5,38 ha, đất khác là 32,70 ha *(Chi tiết tại Mục 2, Phụ lục 1 kèm theo).*

2. Dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ không thuộc trường hợp cần thu hồi đất được đăng ký năm 2017 điều chỉnh sang năm 2020: Tổng số dự án điều chỉnh 01 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 4,62 ha, trong đó có sử dụng: Đất rừng phòng hộ là 4,62 ha *(Chi tiết tại Mục 2, Phụ lục 2 kèm theo).*

3. Dự án phải hủy bỏ

Tổng số dự án hủy bỏ 35 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 107,12 ha, diện tích cần thu hồi đất và chuyển mục đích là 103,54 ha, trong đó: Đất trồng lúa là 20,42 ha, đất rừng phòng hộ là 4,78 ha, đất khác là 78,34 ha *(Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo).*

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa IX, Kỳ họp thứ Mười sáu thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 12 tháng 01 năm 2020./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: QH, CTN, CP;
- Các bộ: Tài chính, Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo VP, các phòng, chuyên viên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Đặng Tuyết Em

PHỤ LỤC 1. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 291/2020/NQ-HĐND ngày 02 tháng 01 năm 2020 của HĐND tỉnh Kiên Giang)

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	*(2)*	*(3)=(5)+(6)*	*(4)*	*(5)*	*(6)=(7)+..(9)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
MỤC 1. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐĂNG KÝ MỚI NĂM 2020												
A. Danh mục các dự án mà phải thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai, đồng thời có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Luật Đất đai thực hiện trong năm 2020												
I	**Dự án xây dựng quảng trường**											
1	Quảng trường và hạ tầng kỹ thuật	5,54	Đất cơ sở văn hóa		5,54	1,50		4,04	Thị trấn Giồng Riềng	Giồng Riềng	Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 11/10/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục dự án kêu gọi đầu tư năm 2019, giai đoạn 2018-2020 tại Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang	
Tổng	**1**	**5,54**		**0,00**	**5,54**	**1,50**		**4,04**				
II	**Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực**											
1	Trạm cấp nước Tân Khánh Hòa	1,40	Đất thủy lợi		1,40	1,40			Tân Khánh Hoà	Giang Thành	Quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt Dự án hệ thống đường ống nước xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang	
2	Đường dây 110kV Tịnh Biên - Hà Tiên	0,74	Đất công trình năng lượng		0,74	0,62		0,12	Vĩnh Phú, Vĩnh Điều, Phú Lợi, Phú Mỹ	Giang Thành	Công văn số 847/UBND-KTTH ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh về thoả thuận hướng tuyến Công trình đường dây 110kV Tịnh Biên-Hà Tiên. Quyết định số 2236/QĐ-EVN SPC ngày 10/7/2019 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu tính khả đầu tư xây dựng Công trình đường dây 110kV Tịnh Biên-Hà Tiên.	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	*(2)*	*(3)=(5)+(6)*	*(4)*	*(5)*	*(6)=(7)+..(9)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
3	Đường Thủy Liễu, hạng mục: Nâng cấp, mở rộng mặt bằng	3,02	Đất giao thông		3,02	1,00		2,02	TT. Gò Quao Định Hòa Thủy Liễu	Gò Quao	- Quyết định số 1306/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND huyện Gò Quao về việc bổ sung kinh phí đầu tư công trình giao thông Nguồn vốn sự nghiệp giao thông (vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư).	
4	Cầu U Minh Thượng trên đường 965	1,68	Đất giao thông	1,45	0,23	0,23			An Minh Bắc	U Minh Thượng	Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư các công trình khởi công mới bổ sung vào kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện UMT	
5	Trạm cấp nước U Minh Thượng	3,70	Đất thủy lợi		3,70	3,70			Vĩnh Hoà	U Minh Thượng	Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Trạm cấp nước liên xã Vĩnh Phong-Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, Trạm cấp nước U Minh Thượng, huyện U Minh Thượng	
6	Khu bến xe huyện Giồng Riềng	1,70	Đất giao thông		1,70	1,70			Thị trấn Giồng Riềng	Giồng Riềng	Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 11/10/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư năm 2019, giai đoạn 2018-2020 tại Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang	
7	Cảng/bến tàu Ba Hòn - Phú Quốc, kho hàng, khu dịch vụ kết hợp với nghỉ dưỡng	7,17	Đất giao thông		7,17	0,41		6,76	TT. Kiên Lương	Kiên Lương	Quyết định chủ trương đầu tư số 1681/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của UBND tỉnh cho Công ty TNHH Trung Hiếu đầu tư Dự án cảng/bến tàu Ba Hòn - Phú Quốc, kho hàng, khu dịch vụ kết hợp với nghỉ dưỡng.	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	*(2)*	*(3)=(5)+(6)*	*(4)*	*(5)*	*(6)=(7)+..(9)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
8	Hệ thống móng trụ tuyến 110kV Tịnh Biên- Hà Tiên	0,23	Đất công trình năng lượng		0,23	0,06		0,17	Hoà Điền	Kiên Lương	- Công văn 5093/AĐLMN-QLCTĐ2 ngày 25/9/2019 của Ban Quản lý dự án điện lực miền Nam, về việc đăng ký KHSDĐ 2019; - Quyết định 2236/QĐ-EVN SPC ngày 10/7/2019 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Đường dây 110Kv Tịnh Biên - Hà Tiên (thời gian thực hiện dự án 2019-2020)	
9	Cầu Mỹ Thái	1,16	Đất giao thông		1,16	0,91		0,25	Mỹ Thái	Hòn Đất	Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020 do Văn phòng UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý.	
10	Đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất	50,24	Đất giao thông		50,24	0,54	1,94	47,76	Thổ Sơn Mỹ Lâm Sơn Bình TT Sóc Sơn	Hòn Đất	Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất.	
11	Dự án đầu tư xây dựng đường ven sông Cái Lớn đoạn điều chỉnh nối với cống Cái Lớn	1,94	Đất giao thông		1,94	1,55		0,39	Hưng Yên	An Biên	Công văn số 1790/VP-KTCN, ngày 03/4/2019 của Văn phòng UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh hướng tuyến và quy mô Dự án đường ven sông Cái Lớn theo tờ trình số 119/TTr-SGTVT ngày 26/02/2019 của Sở Giao thông vận tải	
Tổng	**11**	**72,98**		**1,45**	**71,53**	**12,12**	**1,94**	**57,47**				
III	**Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng**											

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	*(2)*	*(3)=(5)+(6)*	*(4)*	*(5)*	*(6)=(7)+..(9)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Hòn Phụ Tử Tiên Hải	1	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng		1		1,00		Tiên Hải	Hà Tiên	Nghị quyết 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên	
2	Hòn Khô Tiên Hải	0,7	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng		0,7		0,70		Tiên Hải	Hà Tiên	Nghị quyết 95/2019/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên	
3	Khu thể dục - thể thao	3,17	Đất cơ sở thể dục thể thao		3,17	3,17			Thị trấn Giồng Riềng	Giồng Riềng	Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 11/10/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục dự án kêu gọi đầu tư năm 2019, giai đoạn 2018-2020 tại Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang	
4	Trụ sở ấp Tân Lợi xã Giục Tượng	0,02	Đất sinh hoạt cộng đồng		0,02	0,01		0,01	Giục Tượng	Châu Thành	Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang quyết định Chủ trương đầu tư danh mục các dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
5	Trung tâm văn hóa xã Nam Thái A	1,37	Đất sinh hoạt cộng đồng		1,37	1,37			Nam Thái A	An Biên	Quyết định số 790/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư các công trình khởi công mới bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn huyện An Biên	
Tổng	**5**	**6,26**		**0,00**	**6,26**	**4,55**	**1,70**	**0,01**				
IV	**Dự án xây dựng khu đô thị mới**											
1	Khu đô thị mới phường Mỹ Đức	90	Đất hỗn hợp (TMD; ODT; DHT; DKV; DDL)		90		15	75	Mỹ Đức	Hà Tiên	Danh mục dự án kêu gọi đầu tư năm 2019, giai đoạn 2018-2020 tại Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	*(2)*	*(3)=(5)+(6)*	*(4)*	*(5)*	*(6)=(7)+..(9)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
Tổng	**1**	**90,00**	**0,00**	**0,00**	**90,00**	**0,00**	**15,00**	**75,00**				
Tổng (I+II+III+IV)	**18**	**174,78**	**0,00**	**1,45**	**173,33**	**18,17**	**18,64**	**136,52**				
B. Danh mục các dự án mà phải thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai, nhưng không có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 58 của Luật Đất đai thực hiện trong năm 2019												
I	**Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương**											
1	Trường TH Lình Huỳnh (mở rộng)	0,54	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	0,19	0,35			0,35	Lình Huỳnh	Hòn Đất	- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 25/7/2019 của HĐND huyện Hòn Đất về việc điều chỉnh, bổ sung Danh mục kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng cuối năm 2019 của huyện Hòn Đất - Quyết định số 4465/QĐ-UBND của UBND huyện Hòn Đất ngày 29/10/2018 của về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình trường tiểu học Lình Huỳnh	
2	Trường mầm non Thạnh Bình	0,1	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		0,1			0,1	Tô Châu	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/07/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Tiên: Về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
3	Trường Tiểu học Danh Thợi	1,2	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		1,2			1,2	Đông Hồ	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/07/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên: Về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
4	Công viên quảng trường Chiêu Anh Các (giai đoạn 2)	0,3	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng		0,3			0,3	Đông Hồ	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
5	Mở rộng công viên Rạch Ụ (giáp chân cầu)	0,5	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng		0,5			0,5	Đông Hồ	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
6	Trạm y tế phường Bình San	0,06	Đất xây dựng cơ sở y tế		0,06			0,06	Bình San	Hà Tiên	Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 23/10/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về Danh mục công trình bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	
7	Trường THCS Thị trấn Thứ Ba 2 mở rộng	0,25	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		0,25			0,25	TT.Thứ Ba	An Biên	Tờ trình số 98/TTr-PGDĐT, ngày 24/8/2018 của UBND Phòng GD & ĐT huyện An Biên về việc xin mở rộng Trường TH Đông Yên 2 và Trường THCS thị trấn Thứ Ba 2	
8	Trường tiểu học Đông Yên 2	0,20	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		0,20			0,20	Đông Yên	An Biên	Tờ trình số 98/TTr-PGDĐT, ngày 24/8/2018 của UBND Phòng GD & ĐT huyện An Biên về việc xin mở rộng Trường TH Đông Yên 2 và Trường THCS thị trấn Thứ Ba 2	
Tổng	**8**	**3,15**		**0,19**	**2,96**			**2,96**				
II	**Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải**											
1	Cầu kênh Nước Mặn (ngã tư Sáu Ngói), xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, hạng mục: Xây dựng mới	0,49	Đất giao thông		0,49			0,49	Giục Tượng	Châu Thành	Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của UBND huyện Châu Thành về phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cầu kênh Nước Mặn (ngã tư Sáu Ngói), xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, hạng mục: Xây dựng mới (Trích đo số TĐ 208-2019 ngày 01/10/2019)	
2	Mở rộng Đường Giục Tượng- Bàn Tân Định	1,19	Đất giao thông		1,19			1,19	Giục Tượng	Châu Thành	Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư một số dự án do UBND huyện Châu Thành quản lý	
3	Đường Minh Lương- Giục Tượng	1,41	Đất giao thông		1,41			1,41	TT Minh Lương Giục Tượng	Châu Thành	Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về chủ trương đầu tư một số dự án do UBND huyện Châu Thành quản lý	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
4	Cầu Ngã Năm thị trấn Gò Quao	0,55	Đất giao thông		0,55			0,55	TT. Gò Quao	Gò Quao	Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư xây dựng Dự án: Cầu Ngã Năm thị trấn Gò Quao	
5	Đường số 39	0,8	Đất giao thông		0,8			0,8	Mỹ Đức	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
6	Đường nhánh Tỉnh lộ 28	1,8	Đất giao thông		1,8			1,8	Pháo Đài	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
7	Nâng cấp đường quanh đảo Hòn Đốc	2,2	Đất giao thông		2,2			2,20	Tiên Hải	Hà Tiên	Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 23/10/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về Danh mục công trình bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	
8	Mở rộng đường số 1 (hẻm 30)	0,9	Đất giao thông		0,9			0,90	Đông Hồ	Hà Tiên	Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 23/10/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về Danh mục công trình bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	
9	Đường nhánh vào đồn biên phòng Hà Tiên (từ chốt gác quốc phòng Mương Đào đến trạm kiểm soát biên phòng Vàm Hàng) giai đoạn 2	5,7	Đất giao thông		5,7			5,70	Đông Hồ	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên Về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
10	Đường Hoành Tấu - Bãi Nò	3,5	Đất giao thông		3,5			3,50	Pháo Đài	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
11	Nâng cấp hệ thống thoát nước đường núi đèn	0,3	Đất giao thông		0,3			0,30	Pháo Đài	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
12	Đường cặp kênh rạch Vược (Bờ trái)	2,5	Đất giao thông		2,5			2,50	Thuận Yên	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
13	Đường liên ấp hòa phầu - Xoa Ảo (giáp biển)	0,9	Đất giao thông		0,9			0,90	Thuận Yên	Hà Tiên	Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 23/10/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Tiên về Danh mục công trình bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	
14	Đường trục chính đấu nối KCN Thuận Yên	8,5	Đất giao thông		8,5			8,50	Tô Châu; Thuận Yên	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/07/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
15	Đường cặp kênh Mương Đào, HM: Nền-mặt đường	2,54	Đất giao thông		2,54			2,54	Đông Hồ	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
16	Khu TĐC và dân cư Mỹ Đức (GĐ 2) HM: Đường cấp phối sỏi đỏ 8,18,19,26,29	1,2	Đất giao thông		1,2			1,20	Mỹ Đức	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HHDDND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
17	Đường Mạc Thiên Tích nối dài	0,22	Đất giao thông		0,22			0,22	Đông Hồ	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên: về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
18	Kè mở rộng bãi biển Dinh Bà xã Tiên Hải	5,00	Đất giao thông		5,00			5,00	Tiên Hải	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
19	Đường dây 110KV Tịnh Biên-Hà Tiên	0,09	Đất công trình năng lượng		0,09			0,09	Thuận Yên	Hà Tiên	Công văn số 2034/PCKG-KHVT của Công ty điện lực Kiên Giang: Về việc kế hoạch sử dụng đất năm 2019 công trình Đường dây 110kV Tịnh Biên - Hà Tiên.	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	*(2)*	*(3)=(5)+(6)*	*(4)*	*(5)*	*(6)=(7)+..(9)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
20	Bãi rác mương đào (bãi rác Hà Tiên)	10,0	Đất bãi thải, xử lý chất thải	3,1	6,9			6,9	Đông Hồ	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
21	Đường số 6 đoạn từ Kênh 1 đến nhà ông Giao (đường Thoại Ngọc Hầu đoạn từ đường Cánh Mạng Tháng Tám đến nhà ông Giao)	0,08	Đất giao thông		0,08			0,08	Thị trấn Giồng Riềng	Giồng Riềng	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 05/6/2019 của HĐND huyện Giồng Riềng về việc thông qua phương án bố trí danh mục và vốn ngân sách huyện đầu tư xây dựng Đường số 6 đoạn kênh I đến nhà ông Giao	
22	Đường 30/4 (từ đường Trần Hưng Đạo đến KDC thu nhập thấp)	0,23	Đất giao thông		0,23			0,23	TT. Kiên Lương	Kiên Lương	Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 25/7/2019 của HĐND huyện Kiên Lương về việc dự kiến danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 bằng các nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và dự án đất.	
23	Đường 30/4 (Từ nhà thiếu nhi đến ngã ba Ba Hòn)	0,27	Đất giao thông		0,27			0,27	TT. Kiên Lương	Kiên Lương	Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 25/7/2019 của HĐND huyện Kiên Lương, về việc dự kiến danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 bằng các nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và dự án đất.	
24	Đường Nguyễn Trãi nối dài	0,21	Đất giao thông	0,11	0,1			0,1	TT. Kiên Lương	Kiên Lương	- Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 25/7/2019 của HĐND huyện Kiên Lương về việc dự kiến Danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 bằng các nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và dự án đất.	
25	Cầu ấp 2 - ấp Vĩnh Hòa 1 (cầu qua Chùa Bửu Quang)	0,80	Đất giao thông		0,80			0,80	Vĩnh Hòa Hưng Nam	Gò Quao	Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh	
Tổng	**25**	**51,38**		**3,21**	**48,17**			**48,17**				
III	**Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư**											

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	*(2)*	*(3)=(5)+(6)*	*(4)*	*(5)*	*(6)=(7)+..(9)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Nhà văn hóa kết hợp trụ sở ấp Thuận An	0,05	Đất sinh hoạt cộng đồng		0,05			0,05	Bình Sơn	Hòn Đất	Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 05/01/2019 của UBND huyện Hòn Đất về việc phê duyệt danh mục kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019.	
2	Trung tâm VHTT phường Pháo Đài	0,25	Đất sinh hoạt cộng đồng		0,25			0,25	Pháo Đài	Hà Tiên	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND thành phố Hà Tiên về kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Tiên.	
3	Trụ sở ấp Tân Hưng xã Giục Tượng	0,03	Đất sinh hoạt cộng đồng		0,03			0,03	Giục Tượng	Châu Thành	Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang quyết định chủ trương đầu tư Danh mục các dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
Tổng	**3**	**0,33**			**0,33**			**0,33**				
Tổng (I+II + III)	**36**	**54,86**		**3,40**	**51,46**			**51,46**				
Tổng (A+B)	**54**	**229,64**		**4,85**	**224,79**	**18,17**	**18,64**	**187,98**				
MỤC 2. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH TỪ NĂM 2017 SANG NĂM 2019 (PHẢI THÔNG QUA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN)												
1	Đường ven sông Cái Lớn	11,80	DGT		11,80	5,00		6,80	Hưng Yên Đông Yên	An Biên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (đang thu hồi đất)
2	Âu thuyền Xẻo Rô	2,83	DTL		2,83	1,95		0,88	Hưng Yên	An Biên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Cống rạch Ngã Bát	0,80	DTL		0,80	0,53		0,27	Tây Yên A	An Biên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
4	Công kênh 40	0,80	DTL		0,80	0,53		0,27	Tây Yên A	An Biên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
5	Cống Mương Chùa	0,80	DTL		0,80	0,53		0,27	Tây Yên A	An Biên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
6	Cống Mương Quao	0,80	DTL		0,80	0,53		0,27	Tây Yên Tây Yên A	An Biên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
7	Cống Hai Sến	0,80	DTL		0,80	0,53		0,27	Tây Yên	An Biên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
8	Cống Chống Mỹ	1,20	DTL		1,20	0,80		0,40	Tây Yên	An Biên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
9	Cống Kênh Dài	0,72	DTL		0,72	0,48		0,24	Tây Yên	An Biên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
10	Cống Xẻo Ngát	1,20	DTL		1,20	0,80		0,40	Tân Thạnh	An Minh	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
11	Cống Xẻo Lá	0,98	DTL		0,98	0,65		0,33	Tân Thạnh	An Minh	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
12	Cống Xẻo Đôi	0,89	DTL		0,89	0,57		0,32	Đông Hưng A	An minh	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
13	Cống Mười Thân	0,98	DTL		0,98	0,65		0,33	Vân Khánh Đông	An Minh	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
14	Cống Mương Đào	0,98	DTL		0,98	0,65		0,33	Vân Khánh Đông	An Minh	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
15	Cống Tiểu Dừa	1,20	DTL		1,20	0,80		0,40	Vân Khánh Tây	An Minh	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
16	Cống Chủ Vàng	1,20	DTL		1,20	0,80		0,40	Vân Khánh Đông	An Minh	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
17	Cống Cây Gõ	0,98	DTL		0,98	0,65		0,33	Vân Khánh	An Minh	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện (nằm trong hệ thống 18 công)
18	Mở rộng trạm cấp nước xã Đông Hưng	5,40	DTL		5,40	5,40			Đông Hưng	An Minh	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
19	Đường Hoành Tấu - Bãi Nò (giai đoạn 2)	0,12	DGT		0,12	0,09		0,03	Pháo Đài	Hà Tiên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thu hồi đất
20	Công viên phường Tô Châu (đối diện bến xe)	0,99	DKV		0,99			0,99	Tô Châu	Hà Tiên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
21	Hồ nước bãi Cây Mến	7,00	DTL		7,00		5,38	1,62	An Sơn	Kiên Hải	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
22	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Nam Du	1,00	DGT		1,00			1,00	An Sơn	Kiên Hải	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
23	Bãi rác Lại Sơn	3,00	DRA		3,00			3,00	Lại Sơn	Kiên Hải	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
24	Nghĩa trang Lại Sơn	3,00	NTD		3,00			3,00	Lại Sơn	Kiên Hải	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	*(2)*	*(3)=(5)+(6)*	*(4)*	*(5)*	*(6)=(7)+..(9)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
25	Cống K16 trên đê bao rừng ngoài U Minh Thượng	0,60	DTL		0,60	0,60			An Minh Bắc	UMT	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
26	Chợ xã Vĩnh Bình Bắc	1,13	DCH		1,13	1,13			Vĩnh Thuận	Vĩnh Thuận	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
27	Trụ sở ấp kết hợp nhà văn hóa ấp Hưng Giang	0,02	Đất sinh hoạt cộng đồng		0,02			0,02	Mỹ Lâm	Hòn Đất	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
28	Trụ sở ấp kết hợp nhà văn hóa ấp Mỹ Bình	0,03	Đất sinh hoạt cộng đồng		0,03			0,03	Mỹ Lâm	Hòn Đất	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
29	Trụ sở ấp kết hợp nhà văn hóa ấp Mỹ Trung	0,02	Đất sinh hoạt cộng đồng		0,02			0,02	Mỹ Lâm	Hòn Đất	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
30	Trụ sở ấp kết hợp nhà văn hóa ấp Tân Điền	0,02	Đất sinh hoạt cộng đồng		0,02			0,02	Mỹ Lâm	Hòn Đất	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
31	Đường ven sông Cái Lớn	2,40	Đất giao thông		2,40	1,20		1,20	Gò Quao	Gò Quao	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
32	Đường kênh Đòn Dông (Bờ Nam)	2,25	Đất giao thông		2,25	1,50		0,75	Thạnh Lộc	Châu Thành	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
33	Cống Âu thuyền Vàm Bà Lịch	4,82	Đất thủy lợi		4,82	3,25		1,57	Vĩnh Hòa Phú	Châu Thành	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
34	Trung tâm VHTT xã Minh Hòa	0,51	Đất sinh hoạt cộng đồng		0,51	0,51			Minh Hòa	Châu Thành	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
35	Mở rộng Khu TĐC Khu du lịch Hòn Phụ Tử (giai đoạn 2)	1,05	Đất ở		1,05	0,87		0,18	Bình An	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
36	Cống Âu thuyền T3 - Hòa Điền	1,76	Đất thủy lợi		1,76			1,76	Hòa Điền	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
37	Khu tái định cư Khu di tích lịch sử Moso	5,00	Đất ở		5,00			5,00	Kiên Lương	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	Đang triển khai thực hiện
Tổng	**37**	**69,08**			**69,08**	**31,00**	**5,38**	**32,70**				

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ (KHÔNG THUỘC TRƯỜNG HỢP CẦN THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI TẠI PHỤ LỤC 1) THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 291/2020/NQ-HĐND ngày 02 tháng 01 năm 2020 của HĐND tỉnh Kiên Giang)

STT	Hạng mục dự án	Quy hoạch		Trong đó có sử dụng các loại đất (ha)			Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất	Tổng diện tích 3 loại đất	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Cấp xã	Cấp huyện		
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)=(6)+(7)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*
MỤC 1. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐĂNG KÝ MỚI NĂM 2020										
1	Kho chứa lúa 500T+Lò sấy (kênh 3 chùa) thuộc Tiểu dự án đầu tư CSHT-TTB cho HTX NN Hòa Thuận 1, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	0,15	Đất phi nông nghiệp khác	0,15	0,15		Bình An	Châu Thành	Quyết định số 151/QĐ-SKHĐT ngày 08/6/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình cống đầu kênh cấp I (bờ đông kênh 4); cống kênh cấp II (kênh 3 chùa); đường kênh Hầu Bàn; đường GT dọc kênh cấp I; Kho chứa lúa 500T+Lò sấy (kênh 3 chùa) thuộc Tiểu dự án Đầu tư CSHT-TTB cho HTX NN Hòa Thuận 1, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	
2	Cây xăng Tỉnh lộ 962 Vĩnh Tuy - Vĩnh Thắng	0,3	Đất thương mại, dịch vụ	0,3	0,3		Vĩnh Thắng	Gò Quao	Công văn số 1178/SCT-QLTM ngày 02/11/2018 của Sở Công Thương về việc phát triển mới cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn huyện Gò Quao	
3	Mở rộng trụ sở điện lực Gò Quao	0,42	Đất thương mại, dịch vụ	0,42	0,42		Định An	Gò Quao	Quyết định số 405/QĐ-EVN SPC ngày 28/01/2019 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc giao kế hoạch vốn ĐTXD năm 2019 cho Công ty Điện lực Kiên Giang.	
4	Khu nghỉ dưỡng TM-DV-DL cao cấp núi Đèn	18,0	Đất hỗn hợp (TMD; ODT; DHT; DKV; DDL)	18,0		18,0	Pháo Đài	Hà Tiên	Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh về Danh mục kêu gọi đầu tư bổ sung năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2018-2020	
5	KDL sinh thái biển thuộc quần đảo Hải Tặc	3,0	Đất thương mại, dịch vụ	3,0		3,0	Tiên Hải	Hà Tiên	Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh về Danh mục kêu gọi đầu tư bổ sung năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2018-2020	
6	Khu đô thị DV-DL Resort cao cấp Bãi Nò	1,0	Đất hỗn hợp (TMD; ODT; DHT; DKV; DDL)	1,0	1,0		Pháo Đài	Hà Tiên	Quyết định số 1888/QĐ-UBND ngày 24/08/2018 của UBND tỉnhvề việc phê duyệt danh mục kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2018-2020	
7	Cửa hàng xăng dầu số 30 - Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Lê Hùng Ny	1,25	Đất thương mại, dịch vụ	1,25	1,25		Thạnh Đông A	Tân Hiệp	Công văn 5969/BCT-KH ngày 05/7/2017 của Bộ Công Thương về việc chấp thuận địa điểm xây dựng cửa hàng xăng dầu thuộc Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Kiên Giang. Công văn 673/SCT-QLTM ngày 14/6/2019 của Sở Công Thương về việc gia hạn thời gian đầu tư phát triển mới cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn huyện Tân Hiệp.	
8	Cửa hàng xăng dầu số 36 - Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Lê Hùng Ny	1,23	Đất thương mại, dịch vụ	1,23	1,23		Thị trấn Tân Hiệp	Tân Hiệp	- Công văn 5969/BCT-KH ngày 05/7/2017 của Bộ Công Thương về việc chấp thuận địa điểm xây dựng cửa hàng xăng dầu thuộc Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Kiên Giang. '- Công văn 674/SCT-QLTM ngày 14/6/2019 của Sở Công Thương về việc gia hạn thời gian đầu tư phát triển mới cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn huyện Tân Hiệp.	

STT	Hạng mục dự án	Quy hoạch		Trong đó có sử dụng các loại đất (ha)			Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất	Tổng diện tích 3 loại đất	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Cấp xã	Cấp huyện		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(6)+(7)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
9	Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy thời kỳ chống Mỹ cứu nước (1954-1975) huyện U Minh Thượng	19,89	Đất di tích	19,89		19,89	An Minh Bắc, Minh Thuận	UMT	Thông báo số 879-TB/VPTU kết luận của Thường trực Tỉnh uỷ về điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy thời kỳ chống Mỹ cứu nước (1954-1975) ở huyện U Minh Thượng	
10	Cửa hàng xăng dầu ấp Xẻo Lùng	0,28	Đất thương mại, dịch vụ	0,28	0,28		Hòa Thuận	Giồng Riềng	Văn bản số 868/SCT-QLTM ngày 16/8/2018 của Sở Công Thương	
11	Cửa hàng xăng dầu khu phố 3 - TT. Giồng Riềng	0,97	Đất thương mại, dịch vụ	0,97	0,97		Thị trấn Giồng Riềng	Giồng Riềng	Văn bản số 475/SCT-QLTM ngày 06/5/2019 của Sở Công Thương	
12	Cửa hàng xăng dầu ấp Ngọc Tân	0,12	Đất thương mại, dịch vụ	0,12	0,12		Ngọc Chúc	Giồng Riềng	Văn bản số 883/SCT-QLTM ngày 21/8/2018 của Sở Công Thương	
13	Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên	0,5	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	0,5	0,5		Bình An	Kiên Lương	- Công văn số 5583/VP-KTCN ngày 19/9/2019 của Văn phòng UBND tỉnh về việc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất lúa và chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp để mở rộng diện tích sản xuất, kinh doanh.	
14	Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng núi Sơn Trà của Công ty TNHH Hải Vân	12,98	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	3,95		3,95	Bình An	Kiên Lương	- Công văn 01/VBHV/19 ngày 12/3/2019 của Công ty TNHH Hải Vân về việc bổ sung nhu cầu sử dụng đất vào kế hoạch sử dụng đất của huyện; - Quyết định 22/2017/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030.	
15	Tập đoàn MAVIN	6,02	Đất thương mại, dịch vụ	6,02		6,02	An Sơn	Kiên Hải	Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư.	
16	Nhà máy nước liên xã	7,18	Đất thủy lợi	7,18	7,18		Tân Thành	Tân Hiệp	- Công văn số 89/UBND-TNMT ngày 04/6/2019 của UBND huyện Tân Hiệp về việc ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng Nhà máy nước liên xã Tân An-Tân Hòa-Tân Hiệp A-Tân Hiệp B-Tân Hội-Tân Thành và Nhà máy liên xã Thạnh Đông- Thạnh Đông A- Thạnh Đông B-Thạnh Trị nằm trên kênh Xáng Chưng Bầu. Được sự thống nhất của Chủ tịch HĐTĐ tại cuộc họp ngày 19/11/2019	
Tổng	**16**	**73,29**		**64,26**	**13,40**	**50,86**				
MỤC 2. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH TỪ NĂM 2017 SANG NĂM 2019										
1	Dự án khu sản xuất giống thủy sản tập trung Trung Sơn Kiên Hải (Bãi Bắc)	4,62	Đất thương mại, dịch vụ	4,62		4,62	Lại Sơn	Kiên Hải	Thông báo số 321/TB-HĐND ngày 23/11/2017 của HĐND tỉnh về việc Thông báo lkết luận của Thương trực HĐND tỉnh về việc bổ sung Dự án khu sản xuất giống thủy sản tập trung Trung Sơn Kiên Hải vào Danh mục dự án cần thu hồi đất trong năm 2017 trên địa bàn huyện Kiên Hải	Đang triển khai thực hiện vướng thủ tục. Đã xử lý xong (theo cuộc họp ngày 10/10/2019 tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị chuyển tiếp cho thực hiện trong năm 2020
Tổng	**1**	**4,62**		**4,62**		**4,62**				

PHỤ LỤC 3. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN HỦY BỎ TRONG NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 291/2020/NQ-HĐND ngày 02 tháng 01 năm 2020 của HĐND tỉnh Kiên Giang)

STT	Hạng mục dự án	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi, chuyển mục đích để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý đã phê duyệt	Ghi chú
				Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)=(6)+..(8)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Khu neo đậu tránh trú bão (cửa sông Cái Lớn-An Biên)	4,50		4,50	4,15		0,35	Tây Yên A	An Biên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm chưa thu hồi đất
2	Trường TH Đông Hưng A1 (điểm Ngọc Hải)	0,19		0,19	0,19			Đông Hưng A	An Minh	Nghị quyết số 138/2018/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của HĐND tỉnh	Do điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
3	Trường TH Đông Thạnh 1	0,10		0,10			0,10	Đông Thạnh	An Minh	Nghị quyết số 138/2018/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của HĐND tỉnh	Không thực hiện
4	Trụ sở ấp Hưng Lâm	0,04		0,04	0,04			Đông Hưng A	An Minh	Nghị quyết số 138/2018/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của HĐND tỉnh	Không thực hiện
5	Trụ sở ấp Thạnh An	0,02		0,02	0,02			Đông Thạnh	An Minh	Nghị quyết số 138/2018/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của HĐND tỉnh	Không thực hiện
6	Trụ sở ấp Xẻo Quao	0,01		0,01	0,01			Thuận Hòa	An Minh	Nghị quyết số 138/2018/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của HĐND tỉnh	Không thực hiện
7	Giáo họ Minh Hòa	0,81		0,81	0,60		0,21	Minh Hòa	Châu Thành	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
8	Dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão	10,00		10,00	1,25	0,00	8,75	Vĩnh Hòa Hiệp	Châu Thành	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
9	Trung tâm văn hóa xã Thạnh Lộc	0,27		0,27	0,27			Thạnh Lộc	Châu Thành	Nghị quyết số 138/2018/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của HĐND tỉnh	Không có nhu cầu thu hồi đất. Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
10	Nhà máy sản xuất vỏ bình	3,75	0,74	3,01	1,04		1,97	Bình An	Châu Thành	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	4 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
11	Mở rộng đường Lộ Quẹo - Gò Quao	4,92	2,50	2,42			2,42	Định An	Gò Quao	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm chưa thu hồi đất, không còn nhu cầu
12	Trường Tiểu học Vĩnh Tuy 2 (mở rộng)	0,22	0,16	0,06			0,06	Vĩnh Tuy	Gò Quao	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm chưa thu hồi đất, Do xoá điểm trường này
13	Trường Tiểu học Định Hòa 2 (điểm Bần Bé) mở rộng	0,43	0,18	0,25			0,25	Định Hòa	Gò Quao	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm chưa thu hồi đất,Không còn nhu cầu mở rộng
14	Đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng cầu Lộ Quẹo đường Tỉnh ĐT.962	0,10		0,10			0,10	TT Gò Quao	Gò Quao	Nghị quyết số 188/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang)	Huỷ do không khả thi
15	Cầu tàu và khu hậu cần Tà Lu	0,47		0,47			0,47	Pháo Đài	Hà Tiên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp

STT	Hạng mục dự án	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi, chuyển mục đích để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý đã phê duyệt	Ghi chú
				Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)=(6)+..(8)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
16	Hồ chứa nước ngọt Xoa Ảo	0,32		0,32			0,32	Thuận Yên	Hà Tiên	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
17	Cảng cá Lình Huỳnh	10,26		10,26			10,26	Lình Huỳnh	Hòn Đất	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
18	Bãi rác	2,00		2,00	2,00	0,00	0,00	Thổ Sơn	Hòn Đất	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
19	Nghĩa trang nhân dân xã Thổ Sơn	3,00		3,00	3,00	0,00	0,00	Thổ Sơn	Hòn Đất	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
20	Mở rộng Trường mầm non Bình An điểm Bình Đông	0,20		0,20	0,20	0,00	0,00	Bình An	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Không có vốn
21	Trường mầm non Bình An điểm Hòn Chông	0,12		0,12			0,12	Bình An	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Không có vốn
22	Mở rộng Trường TH Kiên Bình 1 điểm Liên ngành	0,50		0,50			0,50	Kiên Bình	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Không có vốn
23	Mở rộng Cảng bến tàu Ba Hòn Phú Quốc	25,77		25,77	0,00	0,84	24,93	Kiên Lương	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Do điều chỉnh dự án, thay đổi chủ đầu tư
24	Cầu Cây Me mở rộng	1,60		1,60	0,00	1,60	0,00	Dương Hòa	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Không còn nhu cầu
25	Cống kênh 500 bờ Tây kênh Cái Tre	0,55		0,55	0,55	0,00	0,00	Kiên Lương	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Không có vốn
26	Khu dịch vụ hậu cần nghề cá - Cảng cá Ba Hòn	8,03		8,03			8,03	Kiên Lương	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Không có vốn
27	Mở rộng khu du lịch chùa Hang - Hòn Phụ Tử	5,18		5,18	0,00	0,40	4,78	Bình An	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
28	Khu trung tâm hành chính xã Sơn Hải	1,00		1,00			1,00	Sơn Hải	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Không có vốn
29	Chùa Moso	12,00		12,00			12,00	Bình An	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Không có vốn
30	Xây dựng thao trường huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ của BCH quân sự huyện Kiên Lương	1,94		1,94		1,94		Bình An	Kiên Lương	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
31	Đường dây 220KV Kiên Bình- Phú Quốc	1,07		1,07			1,07	Kiên Bình, Kiên Lương, Bình Trị	Kiên Lương	Nghị quyết số 138/2018/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
32	Đường giao thông nông thôn Lung Lớn II (đoạn quanh âu thuyền Mỏ đá Trà Đuốc Lớn của Công ty Cổ phần Sản xuất XD & KDVLXD (C&T)	0,35		0,35			0,35	Bình Trị	Kiên Lương	Nghị quyết số 219/2019/NQ-HĐND ngày 26/7/2019 của HĐND tỉnh	Huỷ do không còn khả thi. UBND huyện đã họp thống nhất với nhà đầu tư xây cầu (không thực hiện dự án làm đường)

STT	Hạng mục dự án	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi, chuyển mục đích để thực hiện dự án				Địa điểm		Căn cứ pháp lý đã phê duyệt	Ghi chú
				Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				
(1)	*(2)*	*(3)=(5)+(6)*	*(4)*	*(5)=(6)+..(8)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
33	Bãi rác Tân Hội	0,10		0,10	0,10			Tân Hội	Tân Hiệp	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Điều chỉnh quy hoạch không còn phù hợp
34	Khu đô thị mới U Minh Thượng	7,00		7,00	7,00			Thạnh Yên	UMT	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Không khả thi
35	Chợ và Khu dân cư xã Vĩnh Hòa	0,30		0,30			0,30	Vĩnh Hòa	UMT	Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh	3 năm không thực hiện-Không khả thi
Tổng	**35**	**107,12**	**3,58**	**103,54**	**20,42**	**4,78**	**78,34**				